

Số: /KH-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Mở đợt cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

Căn cứ Kế hoạch phối hợp số 329/KH-BCA-BTP-TANDTC ngày 31/5/2025 giữa Bộ Công an, Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về việc mở đợt cao điểm “90 ngày, đêm” làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân; nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đợt cao điểm “90 ngày, đêm” để làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân trên địa bàn tỉnh, chi tiết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phối hợp với các bộ, ngành ở Trung ương, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp trong việc triển khai các giải pháp nhằm làm sạch, đồng bộ dữ liệu về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thực hiện số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin về kết hôn và ly hôn theo các bản án, quyết định của Tòa án để chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hiển thị trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID). Việc này nhằm phục vụ cho quá trình giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời cắt giảm thành phần hồ sơ đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân” và thủ tục “cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân” trên địa bàn tỉnh, góp phần đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục có liên quan.

- Thông qua việc triển khai xác thực thông tin về tình trạng hôn nhân trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID), tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2; tích hợp thông tin các loại giấy tờ cá nhân nhằm nâng cao tỷ lệ người dân tiếp cận, khai thác các tiện ích của ứng dụng trong giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

- Công dân được cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; có thể tra cứu và khai thác thông tin này thông qua ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID) mà không cần phải

xuất trình Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan.

- Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm bảo đảm hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch; đáp ứng yêu cầu, mục tiêu về chất lượng và tiến độ theo đúng lộ trình đã đề ra.

- Quá trình triển khai phải thực hiện đúng quy định pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại địa phương; đồng thời tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và điểm nghẽn phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Bảo đảm tuyệt đối an toàn, an ninh thông tin cá nhân của người dân trong suốt quá trình số hóa dữ liệu, kết nối và chia sẻ đồng bộ giữa các cơ sở dữ liệu; không để xảy ra tình trạng thất thoát, lộ lọt thông tin hoặc sử dụng dữ liệu vào các mục đích trái pháp luật.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: Căn cứ theo Kế hoạch phối hợp số 329/KH-BCA-BTP-TANDTC ngày 31/5/2025 giữa Bộ Công an, Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao, thời gian triển khai thực hiện từ ngày 06/6/2025 đến ngày 31/8/2025, chia làm 03 giai đoạn như sau:

1.1. Giai đoạn 1

Thời gian: Từ ngày ban hành kế hoạch đến ngày 10/6/2025.

Nội dung thực hiện: Tổ chức triển khai các nhiệm vụ liên quan đến việc kết nối, số hóa và làm sạch dữ liệu thông tin về tình trạng hôn nhân của công dân.

1.2. Giai đoạn 2

Thời gian: Từ ngày 10/6/2025 đến ngày 30/6/2025.

Nội dung thực hiện: Thực hiện chuẩn hóa, đồng bộ thông tin tình trạng hôn nhân từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch và Hệ thống quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các loại vụ, việc của Tòa án nhân dân (bao gồm đăng ký kết hôn, ly hôn, tình trạng độc thân) vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm hiển thị đầy đủ trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID).

1.3. Giai đoạn 3

Thời gian: Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/8/2025.

Nội dung thực hiện: Triển khai đồng bộ trên toàn tỉnh việc sử dụng thông tin tình trạng hôn nhân hiển thị trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID) để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và các giao dịch, yêu cầu khác theo quy định pháp luật. Đồng thời, tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét cắt giảm thành phần hồ sơ đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân”, tiến tới cắt giảm thủ tục “cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân”.

2. Phân công trách nhiệm và lộ trình thực hiện

2.1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân địa phương

- Quán triệt đến 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị, địa phương về nội dung kế hoạch, ý nghĩa, tầm quan trọng của đợt cao điểm, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, từ đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm cá nhân trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính, không yêu cầu người dân xuất trình các giấy tờ đã được số hóa, tích hợp thông tin trên ứng dụng VNeID.

- Yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan, đơn vị thực hiện xác thực thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VNeID (sau khi Bộ Công an hoàn thiện chức năng hệ thống).

- Triển khai các giải pháp tuyên truyền, đẩy mạnh công tác truyền thông trên các hệ thống Cổng thông tin điện tử cơ quan, đơn vị, trên các trang mạng xã hội, các nhóm Zalo cộng đồng để người dân tiếp cận thông tin, chung tay phối hợp các lực lượng triển khai có hiệu quả đợt cao điểm.

- Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân”, đề xuất Bộ, ngành Trung ương cắt giảm thủ tục “cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân”, đồng thời chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cắt giảm các thành phần hồ sơ có liên quan tình trạng hôn nhân và điều chỉnh trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để sử dụng các dữ liệu điện tử đã số hóa, tích hợp thông tin trên ứng dụng VNeID.

- Chỉ đạo công chức làm công tác hộ tịch cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin đăng ký kết hôn, cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân trên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

2.2. Sở Tư pháp

- Thực hiện việc làm sạch dữ liệu đối với thông tin đăng ký kết hôn tại cơ quan tư pháp các cấp phục vụ cập nhật vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử nhằm đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 15/6/2025.

- Triển khai việc cập nhật thông tin đăng ký kết hôn, cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân phát sinh mới trên địa bàn từ ngày 01/6/2025, bảo đảm thống nhất, khả thi, phù hợp với thời gian triển khai theo từng giai đoạn.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 15/6/2025.

- Phối hợp Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ khác phát sinh trong quá trình triển khai.

2.3. Tòa án nhân dân tỉnh

- Thiết lập cơ chế phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác trao đổi thông tin, chuyển bản án, quyết định ly hôn, quyết định tuyên bố người đã mất tích, đã chết cho cơ quan tư pháp thực hiện ghi chú hộ tịch theo đúng quy định của pháp luật.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 10/6/2025.

- Tổ chức rà soát, thống kê, lập danh sách hồ sơ phải số hóa đối với các bản án, quyết định ly hôn; phân loại các trường hợp đã đầy đủ thông tin về số Chứng minh nhân dân/Định danh cá nhân đã được xác thực thông tin công dân với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Các trường hợp thông tin không đảm bảo tổ chức phối hợp với cơ quan tư pháp, lực lượng Công an các cấp thực hiện chỉnh lý các trường thông tin theo quy định (số định danh cá nhân, họ và tên, ngày tháng năm sinh) phục vụ xác thực, số hóa, cập nhật lên hệ thống Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và đồng bộ thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí triển khai số hóa, scan hồ sơ dữ liệu thông tin bản án ly hôn.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 15/6/2025.

- Triển khai thực hiện số hóa, làm sạch dữ liệu tình trạng hôn nhân, giấy kết hôn và bản án ly hôn (có đầy đủ thông tin số Chứng minh nhân dân/Định danh cá nhân) phục vụ cập nhật lên ứng dụng VNeID để công dân thực hiện xác thực thông tin. Trường hợp thông tin đúng thì xác nhận; đối với thông tin không đúng, công dân cung cấp thông tin để cơ quan nhà nước (Tòa án, tư pháp) xác thực và cập nhật lại vào ứng dụng VNeID.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 30/6/2025.

- Phối hợp Cục Hành chính tư pháp – Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao triển khai các giải pháp công nghệ kết nối, chia sẻ thông tin giữa hệ thống phần mềm quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các vụ việc của Tòa án nhân dân tỉnh với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử để cập nhật, đồng bộ, bảo đảm thông tin về tình trạng hôn nhân của công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống”.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 10/7/2025.

- Phối hợp Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ khác phát sinh trong quá trình triển khai.

2.4. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp thành lập Tổ công tác ứng trực xử lý ngay tại chỗ, kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các đơn vị cơ sở trong quá trình triển khai đợt cao điểm, không tạo điểm nghẽn trong quá trình phối hợp.

- Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã phối hợp cơ quan tư pháp cấp xã tiếp tục rà soát, làm sạch dữ liệu đăng ký kết hôn theo Quy trình số 1050/HTQTCT-

QLHC ngày 09/11/2022 giữa Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực với C06 – Bộ Công an.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 15/6/2025.

- Chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các giải pháp tuyên truyền người dân thực hiện xác thực thông tin tình trạng hôn nhân (thông tin đăng ký kết hôn, ly hôn, tình trạng độc thân) trên ứng dụng VNeID; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền người dân tiếp cận, sử dụng các tiện ích trên ứng dụng VNeID (tài khoản định danh điện tử mức 2, tích hợp các loại giấy tờ, Sổ sức khỏe điện tử...).

Thời gian: Thực hiện thường xuyên sau khi các Bộ, ngành Trung ương hoàn thiện chức năng hệ thống.

2.5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì rà soát, điều chỉnh quy trình điện tử cắt giảm thành phần hồ sơ đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân” sau khi thông tin tình trạng hôn nhân hiển thị trên ứng dụng VNeID.

- Phối hợp Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện kết nối các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi có yêu cầu, quá trình thực hiện phải đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống, không để lộ lọt thông tin cá nhân công dân.

- Chủ trì, phối hợp các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh triển khai gửi tin nhắn SMS tuyên truyền đến tất cả các thuê bao di động trên địa bàn tỉnh biết, thực hiện đợt cao điểm 90 ngày đêm xác thực thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VNeID; tăng cường tuyên truyền thông qua Tổng đài 1022, Cổng thông tin điện tử tỉnh, các màn hình LED lớn tại các khu vực đông dân cư, quảng trường, cơ quan nhà nước...

2.6. Báo và Đài Phát thanh – Truyền hình Quảng Nam

- Xây dựng các chương trình, phóng sự chuyên đề và phát sóng thường xuyên, liên tục trên Đài vào những khung giờ “vàng” để thông tin, tuyên truyền các kết quả thực hiện cao điểm của các ngành, các cấp; tuyên truyền sâu rộng dưới nhiều hình thức báo, đài để người dân biết và thực hiện tích hợp, xác thực thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VNeID.

- Xây dựng video, clip hướng dẫn cụ thể các bước thực hiện việc xác thực thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VNeID (sau khi Bộ Công an hoàn thiện chức năng hệ thống).

2.7. Tỉnh đoàn Quảng Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Nam

- Huy động đoàn viên, hội viên tham gia hỗ trợ các Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã, các Tổ công nghệ số cộng đồng tại thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh vận động, hướng dẫn người dân tự kiểm tra, xác thực và tích hợp thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VNeID.

- Chỉ đạo 100% đoàn viên, hội viên (đã có VNeID mức 2) xác thực thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VNeID (sau khi Bộ Công an hoàn thiện chức năng hệ thống).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng. Trường hợp có chỉ đạo mới của Bộ, ngành Trung ương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch cho phù hợp.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan định kỳ hằng tuần (trước 15 giờ thứ Năm) gửi báo cáo kết quả triển khai, tiến độ thực hiện về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công an theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Báo và Đài PTTH Quảng Nam;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NCKS (Thảo).

[https://d.docs.live.net/05d53f8fd6e07ebd/A2025/Ke hoach/Ke hoach lam sach du lieu hon nhan Quang Nam.docx](https://d.docs.live.net/05d53f8fd6e07ebd/A2025/Ke%20hoach/Ke%20hoach%20lam%20sach%20du%20lieu%20hon%20nhan%20Quang%20Nam.docx)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu